

Số: *1H7H* /BTC-TCT

V/v chỉnh sách thuế đối với
nghĩa vụ thuế

Hà Nội, ngày 28 tháng 1 năm 2011

Kính gửi: Cục thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Bộ Tài chính nhận được công văn của một số ngân hàng và tổ chức tín dụng hỏi về chỉnh sách thuế đối với nghiệp vụ thu hồi nợ. Về vấn đề này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

Tại điểm 1 Mục I Phần A Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng quy định: “Đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng là hàng hoá, dịch vụ dùng cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng ở Việt Nam (bao gồm cả hàng hóa, dịch vụ mua của tổ chức, cá nhân ở nước ngoài), trừ các đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng nêu tại Mục II, Phần A Thông tư này”

Tại điểm 8.a Mục II Phần A Thông tư số 129/2008/TT-BTC nêu trên hướng dẫn đối tượng không chịu thuế GTGT gồm:

“8. Dịch vụ tài chính:

a) Dịch vụ cấp tín dụng gồm các hình thức: cho vay; chiết khấu và tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và các giấy tờ có giá khác; bảo lãnh; cho thuê tài chính và các hình thức cấp tín dụng khác theo quy định của pháp luật do các tổ chức tài chính, tín dụng tại Việt Nam cung ứng”.

Mục II Phần A Thông tư số 129/2008/TT-BTC nêu trên quy định về các đối tượng không chịu thuế GTGT không bao gồm tài sản đảm bảo tiền vay.

Tại điểm 1.1 Mục VI Phần B Thông tư số 120/2002/TT-BTC ngày 30/12/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, sử dụng, quản lý hóa đơn quy định: “Tổ chức, cá nhân khi bán, trao đổi hàng hoá, dịch vụ phải lập hoá đơn theo quy định và giao cho khách hàng”.

Tại khoản 1b Điều 14 Chương III Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/9/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ quy định về hoá đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ quy định nguyên tắc lập hoá đơn như sau: “Người bán phải lập hóa đơn khi bán hàng hóa, dịch vụ”.

Tại Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp.

Tại khoản 1 Điều 3 Quy chế mua, bán nợ của các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 59/2006/QĐ-NHNN ngày 21/12/2006 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định: “Mua, bán nợ là việc chuyển nhượng khoản nợ,

theo đó, bên bán nợ chuyển giao quyền chủ nợ của khoản nợ cho bên mua nợ và nhận thanh toán từ bên mua nợ”.

Căn cứ các quy định nêu trên, chính sách thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp và sử dụng hoá đơn đối với nghiệp vụ thu hồi nợ của các ngân hàng và tổ chức tín dụng như sau:

- Về thuế giá trị gia tăng: Trường hợp ngân hàng, tổ chức tín dụng bán nợ để thu hồi nợ thì hoạt động bán nợ thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

- Về thuế thu nhập doanh nghiệp: khi ngân hàng, tổ chức tín dụng bán nợ để thu hồi nợ nếu phát sinh thu nhập thì phải thực hiện khai, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn.

- Về việc sử dụng hóa đơn giá trị gia tăng để cung cấp cho bên mua nợ: khi ngân hàng, tổ chức tín dụng bán nợ và ngân hàng, tổ chức tín dụng là bên được quyền xử lý để thu nợ thì ngân hàng, tổ chức tín dụng lập hóa đơn cho bên mua nợ theo quy định.

Bộ Tài chính hướng dẫn để các Cục thuế được biết. / *neu*

Nơi nhận: *neu*

- Như trên;
- Ngân hàng Nhà nước;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Vụ PC, Vụ CST, Vụ TCNH (BTC);
- Vụ PC (TCT);
- Lưu: VT, TCT (VT, CS (3b)).¹⁰

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Đỗ Hoàng Anh Tuấn

01572122